TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - N phúc**

Bản án số: **70/**2024/HS-ST
Ngày: 17/04/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Lanh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thiệu
Bà Hoàng Thị Bích Diệp

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Lan Anh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Ông Dương Thái Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 04 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm – Phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần – Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Số 1 Công an Thành phố Hà Nội, mở phiên toà trực tuyến công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2024/TLST-HS ngày 01/04/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXX-HS ngày 03/04/2024 đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn N , sinh năm 19xx – Hộ khẩu thường trú: Số xx, ngách xx ngõ xx, phường xx, quận xx, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Lê Thị Th (sinh năm 1951). Có một con gái sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2002, Công an phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu); năm 2008, Công an phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (đã hết thời hiệu). Bắt quả tang ngày 09/01/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại giam Số 1, Công an Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, tại khu vực ngã ba Vân Đồn – Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Bạch Đằng trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Văn N đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, N tự giác giao nộp từ trong lòng bàn tay phải

01 (một) gói giấy màu trắng kích thước khoảng (1x2)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, tại chỗ N khai là ma túy hêrôin đi mua hộ cho người bạn xã hội tên Kh, với mục đích hưởng lợi 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Tổ công tác lập biên bản, đưa N cùng tang vật về trụ sở cơ quan công an để làm rõ.

Tang vật thu giữ: Thu giữ của N 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước khoảng (1x2)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng; và 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Ngoài ra, không thu giữ gì khác.

Kết luận giám định số 600/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại hêrôin, khối lượng 0,336 gam.

Quá trình điều tra, truy tố N khai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, N đang đi bộ lang thang một mình tại khu vực cửa khẩu Đầm Trấu, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, thì gặp một nam thanh niên tên Kh là bạn xã hội của N. Kh nhờ N mua hộ ma túy hêrôin và N đồng ý, hẹn địa điểm giao ma túy cho Kh tại khu vực ngã ba phố Vân Đồn – Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Kh đưa cho N 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). N cầm tiền và đi bộ đến khu vực ngã ba phố Lãng Yên – Bạch Đằng để tìm mua ma túy. Tại đây N gặp và mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy hêrôin đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước khoảng (01x02)cm của một người đàn ông không quen biết. N cầm gói ma túy mua được trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ về ngã ba Vân Đồn – Bạch Đằng để giao ma túy cho Kh thì bị Công an kiểm tra bắt giữ. Mục đích N mua hộ ma túy cho Khang là để hưởng lợi 100.000đ.

Về người đàn ông đã bán ma túy cho N: Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành dẫn giải N đi xác định địa điểm mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho N, kết quả N xác định vị trí mua ma túy là tại khu vực ngã ba phố Lãng Yên – Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho N, N không biết thông tin nhân thân, lai lịch người đàn ông này; nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Về người nam thanh niên tên Kh nhờ N mua ma túy: Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành dẫn giải N đi xác định địa điểm N gặp người nhờ N mua ma túy, kết quả N xác định vị trí gặp Kh là tại khu vực cửa khẩu Đầm Trấu, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng Kh, N khai ngoài tên gọi Kh thì N không biết thông tin gì khác về người này; nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

Về số tiền 100.000đ bị thu giữ, N khai là tiền N hưởng lợi từ việc mua ma túy hộ cho Kh.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSHBT ngày 19/03/2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Nguyễn Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận hành vi mua bán ma túy đúng như nội dung Cáo trạng đã thể hiện, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy tang vật là 0,336 gam ma túy hêrôin; tịch thu sung công quỹ số tiền 100.000đ bị cáo hưởng lợi bất chính từ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về định tội và hình phạt:

Xét lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản dẫn giải, kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, tại khu vực ngã ba Vân Đồn – Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ 0,336 gam ma túy loại hêrôin đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước khoảng (1x2)cm cầm ở lòng bàn tay phải, mục đích N tàng trữ ma túy là mua hộ cho người bạn xã hội tên Kh để hưởng lợi số tiền là 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Bị cáo đang trên đường đi giao ma túy cho Kh thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền đối với các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, nhân cách của người trực tiếp sử dụng, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ảnh hưởng tiêu cực và hệ luỵ của ma tuý đối với xã hội và giống nòi rất lớn, bị Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện vì hám lợi. Hành vi của bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng kết luận về hành vi phạm tội và truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt quả tang và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2002 bị Công an phường Khương Thượng, quận Đống Đa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu), năm 2008 bị Công an phường Nam Đồng, quận Đống Đa xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (đã hết thời hiệu); nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, mà lại thực hiện hành vi phạm tội.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tang vật là 0,336 gam hêrôin; tịch thu sung công quỹ số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo là tiền hưởng lợi bất chính do phạm tội mà có.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người đã bán ma tuý cho bị cáo, người nhờ bị cáo mua hộ ma túy, bị cáo không biết thông tin nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn N 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang là ngày 09/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ vật chứng là 0,336 gam ma túy loại hêrôin đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước khoảng (1x2)cm; tịch thu sung công quỹ số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo là tiền hưởng lợi bất chính do phạm tội mà có. Tang vật, tài sản đang được lưu giữ tại

Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 27/03/2024 (124/24) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng; Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/03/2024.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại Tạm giam Công an TP. Hà Nội;
- Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường xx, quận xx, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Mỹ Lanh